

Số: /2026/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy trình bảo trì mẫu cho công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản, có sự tham gia của người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 235/TTr-SXD ngày 30 tháng 6 năm 2026, Công văn số 5328/SXD-QLCL ngày 14 tháng 7 năm 2026; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 406/BC-STP ngày 29 tháng 6 năm 2026; ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành quy trình bảo trì mẫu cho công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản, có sự tham gia của người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này ban hành quy trình bảo trì mẫu cho công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản, có sự tham gia của người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng, quản lý vận hành và bảo trì công trình xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản, có sự tham gia của người dân thuộc danh mục loại dự án đặc thù theo Quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiêu chí thiết kế mẫu, thiết kế điển hình; danh mục loại dự án và tổng mức đầu tư tối đa một dự án thuộc danh mục loại dự án đặc thù trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## **Điều 3. Quy trình bảo trì mẫu cho công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế tổ chức thực hiện dự án quy mô nhỏ, tính chất kỹ thuật đơn giản, có sự tham gia của người dân**

1. Quy trình bảo trì mẫu cho công trình: Đường thôn, đường liên thôn bản, đường ngõ, xóm, đường trục chính nội đồng, đường dân sinh thực hiện theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Quy trình bảo trì mẫu cho công trình: Nhà lớp học mầm non; Nhà vệ sinh cho Trường mầm non, Trường tiểu học, Trường Trung học cơ sở; Sân, cổng, tường rào; Nhà để xe đạp, xe máy thực hiện theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Quy trình bảo trì mẫu cho công trình kiên cố hóa kênh mương loại III thực hiện theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Xây dựng**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan phổ biến, hướng dẫn, theo dõi kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

b) Hướng dẫn, kiểm tra các xã, phường, đặc khu công tác thi công, nghiệm thu, quản lý vận hành và bảo trì công trình đối với các công trình: Đường thôn, đường liên thôn bản, đường ngõ, xóm, đường trục chính nội đồng, đường dân sinh; Trường mầm non, Trường tiểu học, Trường Trung học cơ sở; Sân, cổng, tường rào; Nhà để xe đạp, xe máy;

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra các xã, phường, đặc khu công tác thi công, nghiệm thu, quản lý vận hành và bảo trì công trình đối với công trình kiên cố hóa kênh mương loại III.

3. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường hỗ trợ, hướng dẫn chuyển giao các giải pháp kỹ thuật, sáng kiến và các giải pháp chuyển đổi số trong quản lý, vận hành công trình khi các xã, phường, đặc khu có nhu cầu.

## **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Các nội dung khác có liên quan không được quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trường hợp các văn bản, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được viện dẫn để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định của văn bản, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 7 năm 2026.

## **Điều 6. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐDBQH tỉnh và HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XV;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học Quảng Ngãi;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.Ng/cứu;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD.<sub>HVL</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Y Ngọc**